

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGHIỆP VỤ THANH TOÁN QUỐC TẾ

Số tín chỉ: 2

Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1. Tên học phần: Nghiệp vụ thanh toán quốc tế

2. Mã học phần: QTDVDL 018

3. Số tín chỉ: 2 (2,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 3

5. Phân bố thời gian:

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên:

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|-----------------------------|---------------|------------------------|
| 1 | ThS. Nguyễn Thị Hương Huyền | 0989.836.345 | huyentb2010@gmail.com |
| 2 | ThS. Nguyễn Thị Thảo | 0904.422.018 | nguyenthaosd@gmail.com |
| 3 | ThS. Nguyễn Thị Sao | 0977.125.495 | Maisaobms@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần:

Sinh viên hiểu được các khái niệm cơ bản trong thanh toán quốc tế và các đặc thù của thanh toán quốc tế trong du lịch, quy trình thanh toán quốc tế và ứng dụng trong soạn thảo hợp đồng du lịch quốc tế. Thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong du lịch. Kỹ năng giải bài tập tỉ giá. Kỹ năng phân tích ảnh hưởng của những biến động trên thị trường ngoại hối lên thị trường du lịch. Kỹ năng phân tích hợp đồng du lịch quốc tế

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng mục tiêu của CTĐT |
|----------|--|----------------------------|---------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Hiểu và trình bày được các khái niệm cơ bản trong thanh toán quốc tế và các đặc thù của thanh toán quốc tế trong du lịch | 3 | [1.2.1.2a] |

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng mục tiêu của CTĐT |
|-----------------|--|-----------------------------------|----------------------------------|
| MT1.2 | Trình bày và phân tích được những quy trình thanh toán quốc tế, ảnh hưởng của những biến động trên thị trường ngoại hối lên thị trường du lịch | 3 | |
| MT1.3 | Ứng dụng trong soạn thảo hợp đồng du lịch quốc tế và phân tích hợp đồng du lịch quốc tế | 4 | [1.2.1.2b] |
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | Thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong du lịch và giải các bài tập về tỉ giá | 4 | [1.2.2.3] |
| MT2.2 | Áp dụng kiến thức để phân tích, đánh giá ảnh hưởng của những biến động trên thị trường ngoại hối lên thị trường du lịch | 4 | |
| MT3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc | 4 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp | 4 | [1.2.3.2] |

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng CĐR của CTĐT |
|---------------------|--|-----------------------------------|-----------------------------|
| CĐR1 | Kiến thức | | |
| CĐR1.1 | Hiểu và trình bày được các khái niệm cơ bản trong thanh toán quốc tế và các đặc thù của thanh toán quốc tế trong du lịch | 3 | [2.1.3] |
| CĐR1.2 | Trình bày và phân tích được những quy trình thanh toán quốc tế, ảnh hưởng của những biến động trên thị trường ngoại hối lên thị trường du lịch | 3 | |
| CĐR1.3 | Ứng dụng trong soạn thảo hợp đồng du lịch quốc tế và phân tích hợp đồng du lịch quốc tế | 4 | [2.1.5] |
| CĐR2 | Kỹ năng | | |
| CĐR2.1 | Thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong du lịch và giải các bài tập về tỉ giá | 3 | [2.2.2] |
| CĐR2.2 | Áp dụng kiến thức để phân tích, đánh giá ảnh hưởng | 4 | [2.2.3] |

| CĐR học phần | Mô tả CĐR học phần | Mức độ theo thang đo Bloom | Đáp ứng CĐR của CTĐT |
|---------------------|--|-----------------------------------|-----------------------------|
| | của những biến động trên thị trường ngoại hối lên thị trường du lịch | | |
| CĐR3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| CĐR3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ được giao. | 4 | [2.3.1] |
| CĐR3.2 | Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn. | 4 | [2.3.3] |
| CĐR3.3 | Tự ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch | 4 | [2.3.4] |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | | | |
|--------|--|---------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|--|
| | | CĐR1 | | | CĐR2 | | CĐR3 | | | |
| | | CĐR 1.1 | CĐR 1.2 | CĐR 1.3 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 3.1 | CĐR 3.2 | CĐR 3.3 | |
| 1 | Chương 1: Tỷ giá hối đoái | 2 | | | 3 | | 3 | 3 | 3 | |
| 2 | Chương 2. Các điều kiện về tài chính tiền tệ trong hợp đồng du lịch quốc tế | 3 | | 4 | 3 | 4 | 3 | 3 | 3 | |
| 3 | Chương 3. Các phương thức thanh toán quốc tế và ứng dụng trong du lịch | 3 | | 3 | 4 | 4 | 3 | 3 | 3 | |
| 4 | Chương 4. Các phương tiện thanh toán trong du lịch | | 3 | | | 4 | 3 | 3 | 3 | |

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm) | CĐR của học phần | | | Ghi chú |
|-----|---|----------|----------|---|------------------------------|--------------------|------------------------------|--------------------------------------|
| | | | | | CĐR1 | CĐR2 | ... CĐRn | |
| 1 | Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần | 1 điểm | 20% | - Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần | CĐR1.2, CĐR1.3 | CĐR2.1, CĐR2.2 | CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3 | Điểm trung bình của các lần đánh giá |
| 2 | Điểm kiểm tra giữa học phần | 1 điểm | 30% | - Tự luận - 90 phút | CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3 | CĐR2.1, CĐR 2.2 | CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3 | |
| 3 | Điểm thi kết thúc học phần | 1 điểm | 50% | - Tự luận - 90 phút | | CĐR2.1, CĐR 2.2 | CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3 | |

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các giáo trình, tài liệu tham khảo.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Thực hiện theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của Trường Đại học Sao Đỏ.

13. Tài liệu phục vụ học phần:

- *Tài liệu chính*

Tài liệu bắt buộc:

[1] Trần Thị Minh Hòa, *Giáo trình Thanh toán quốc tế trong du lịch*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Đăng Dòn (2009), *Thanh toán quốc tế*, NXB Kinh tế Tp HCM.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy-học | CDR học phần |
|------|--|----------------------|---|---|
| 1 | Chương 1. Tỉ giá hối đoái Mục tiêu chương: Sinh viên hiểu rõ khái niệm, cơ sở xác định tỉ giá hối đoái và các nhân tố ảnh hưởng đến tỉ giá hối đoái. Nội dung cụ thể: 1.1. Khái niệm ngoại hối 1.2. Khái niệm tỉ giá hối đoái 1.3. Cơ sở để xác định tỉ giá hối đoái 1.4. Các nhân tố ảnh hưởng | 12 (12LT,0 TH) | Thuyết trình; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Giải thích các khái niệm liên quan. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: | CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3. |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy-học | CDR học phần |
|------|--|--------------------|--|---|
| | <p>đến tỉ giá hối đoái</p> <p>1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỉ giá hối đoái (Tiếp theo)</p> <p>1.5. Phân loại tỉ giá hối đoái</p> <p>1.6. Phương pháp yết tỉ giá</p> <p>1.7. Phương pháp xác định tỉ giá chéo</p> <p>1.8. Ảnh hưởng của tỉ giá hối đoái đến du lịch</p> <p>1.9. Vai trò điều tiết của Nhà nước đối với tỉ giá hối đoái</p> | | <p>[1]: Chương 1.</p> <p>[2]: Chương 1.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 1, mục 1.1 - 1.9.</p> | |
| 2 | <p>Chương 2. Các điều kiện về tài chính tiền tệ trong hợp đồng du lịch quốc tế</p> <p>Mục tiêu chương: Sinh viên hiểu rõ các điều kiện về tài chính tiền tệ trong hợp đồng du lịch.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1 Khái quát về hợp đồng du lịch quốc tế</p> <p>2.2 Bản chất của các điều kiện tài chính tiền tệ quốc tế</p> <p>2.3 Các điều kiện tài chính trong hợp đồng quốc tế</p> <p>2.4 Các điều kiện về tiền tệ trong hợp đồng quốc tế</p> | 10 (8LT, 0TH, 2KT) | <p>Thuyết trình; Tổ chức học theo nhóm; Phát vấn</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm liên quan.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ GV nhận xét, đánh giá và kết luận.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2.</p> <p>[2]: Chương 2.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 2, mục 2.1 - 2.4.</p> | CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3. |
| 3 | <p>Chương 3. Các phương thức thanh toán quốc tế và ứng dụng trong du lịch</p> <p>Mục tiêu chương: Sinh viên hiểu rõ đặc trưng và các phương thức thanh toán quốc tế được ứng dụng trong du lịch</p> | 4 (4LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm liên quan.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các</p> | CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3. |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Số giờ | Phương pháp dạy-học | CDR học phần |
|------|---|--------------|---|---|
| | <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1 Đặc trưng của thanh toán quốc tế trong du lịch</p> <p>3.2 Các phương thức thanh toán quốc tế và ứng dụng trong du lịch</p> | | <p>nhóm.</p> <p>+ GV nhận xét, đánh giá và kết luận.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 3.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 3, mục 3.1 – 3.2.</p> | |
| 4 | <p>Chương 4. Các phương tiện thanh toán trong du lịch</p> <p>Mục tiêu chương: Sinh viên hiểu rõ các phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế và trong du lịch</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Các phương tiện thanh toán trong thương mại quốc tế</p> <p>4.2. Các phương tiện thanh toán quốc tế phổ biến trong du lịch</p> | 4 (4LT, 0TH) | <p>Thuyết trình; Phát vấn, Thảo luận theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ GV nhận xét, đánh giá và kết luận.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 4.</p> <p>[2]: Chương 4.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 4, mục 4.1 – 4.2.</p> | CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3. |

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiến

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hương Huyền